

Số : /YCBG - TTYT

Tân Uyên, ngày 26 tháng 9 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua bổ sung vật tư y tế tiêu hao quý IV năm 2023 cho Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên;
Địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Bùi Thị Hà, Phó trưởng khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên;
 - SĐT: 0983788657; Địa chỉ email: buihayt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Quý công ty vui lòng ghi đầy đủ các thông tin theo danh mục yêu cầu (*Phụ lục 02 - Mẫu báo giá*) và gửi Báo giá (*Bản gốc*) theo đường Bưu điện về địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, Tổ dân phố 2-Thị trấn Tân Uyên-huyện Tân Uyên-tỉnh Lai Châu. Quý công ty có thể gửi trước bản Scan báo giá tới địa chỉ hòm thư: buihayt@gmail.com.

Số điện thoại: 0983.788.657 (Ds Hà- khoa Dược-TTB-VTYT)

Yêu cầu Báo giá của đơn vị được Thông báo đăng tải rộng rãi trên trang Web chính thức của đơn vị: soytelaichau.gov.vn/ttyttanuyen.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 27 tháng 9 năm 2023 đến trước 17h ngày 07 tháng 10 năm 2023. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế tiêu hao.

(Có danh mục Phụ lục 1 chi tiết kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại kho tổng, khoa dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 10 năm 2023.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo điều kiện cụ thể của hợp đồng.

5. Các thông tin khác (nếu có): Theo phụ lục 01.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng tải trên Website, cổng thông tin điện tử của Trung tâm y tế huyện Tân Uyên;
- Lưu VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Đình Hòa

Phụ lục 01:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	ĐVT
1	Chỉ tan chậm tự nhiên Catgut chromic số 2/0	Số 2/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Chỉ được cấu tạo từ muối Chrom và collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò. Chỉ sẽ mất sức căng không 50% sau 14 ngày cấy ghép, và tự tiêu hoàn toàn trong vòng 90 ngày. Tiêu chuẩn ISO; EC	24	Sợi
2	Chỉ tan chậm tự nhiên Catgut chromic số 1	Dài 75cm kim 1/2 kim tròn vòng kim 26mm số 1. Tiêu chuẩn ISO, CE	72	Sợi
3	Chỉ tan chậm tự nhiên Catgut chromic số 4/0	Số 4/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Chỉ được cấu tạo từ muối Chrom và collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò. Chỉ sẽ mất sức căng không 50% sau 14 ngày cấy ghép, và tự tiêu hoàn toàn trong vòng 90 ngày. Tiêu chuẩn ISO, CE	24	Sợi
4	Băng chỉ thị hấp ướt	* Băng chỉ thị nhiệt dùng trong tiệt khuẩn hơi nước với mục đích cố định gói dụng cụ chắc chắn và phân biệt gói dụng cụ đã qua tiệt khuẩn hay chưa* Mục chỉ thị hóa học, được in theo kiểu sọc chéo, không chứa chì nghĩa là không tạo chất thải nguy hại ra môi trường * Lớp keo không chứa cao su, dính chắc phù hợp với nhiều loại vải bọc, giấy gói, bao plastic,...* Lớp nền là loại giấy crepe màu be có thể co giãn giúp giảm thiểu tình trạng băng dính bị “bung ra” trong quá trình tiệt trùng, có thể viết được lên trên hoặc dán nhãn bằng nhãn in sẵn* Các vạch chỉ thị hóa học sẽ hiển thị sự thay đổi màu sắc trực quan từ trắng nhạt / rám nắng sang nâu sẫm / đen khi tiếp xúc với quy trình tiệt trùng bằng hơi nước* Băng chỉ thị nhiệt là chỉ thị hóa học tiếp xúc loại 1 theo phân loại của ISO.* Sau khi sử dụng, chỉ thị sẽ không thay đổi màu trong vòng 6 tháng khi được bảo quản đúng điều kiện khuyến nghị trong hướng dẫn sử dụng Tiêu chuẩn: ISO, CE...(hoặc tương đương)	6	Cuộn
5	Dầu parafil Chai 500ml	Dầu parafil, dung dịch lỏng trong, không màu, không mùi; Chai 500ml	3	Chai

6	Bông y tế thấm nước	<p>Quy cách đóng gói: 1kg/ cuộn</p> <p>- Sản xuất từ 100% bông xơ thiên nhiên, không lẫn sợi nylon, được dùng trong lĩnh vực y tế hoặc gia dụng (chăm sóc vết thương, thấm hút chất dịch, vệ sinh bề mặt da...) Bông mềm, mịn, không bụi, bông dạng dài được xếp thành hình trụ, để người sử dụng có thể tạo ra các miếng kích thước tùy ý. Đảm bảo vệ sinh an toàn, bông mềm, mịn, không gây kích ứng da.</p>	60	Kg
7	Bột bó 20 cm x 2.7 m	<p>Cỡ: 15cm x270cm .Bông 100% polyester. Bông được ép 2 mặt, không xù lông, trắng đều, không thấm nước. Cuộn phải được cắt đều. Trọng lượng: 70g ±5g/m². Đóng trong ống nilon và có túi chống ẩm bên ngoài. Cỡ: Dài: ± 3%; Rộng : ± 5%.</p>	240	Cuộn
8	Băng cuộn 10cm x 5m	<p>Kích thước: 10cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn bằng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%.</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO; Chứng nhận đăng ký CE, GMP</p>	300	Cuộn
9	Bơm cho ăn 50ml	<p>- Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhãn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa.</p> <p>- Bơm có thiết kế có vòng ngón tay cầm giúp cầm chắc chắn, thân xy lanh được chia vạch thể tích theo oz và cc.</p> <p>- Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy.</p> <p>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).</p>	100	Chiếc
10	Bơm tiêm 50ml	<p>- Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhãn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa.</p> <p>Vạch chia dung tích rõ nét.</p> <p>- Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa.</p>	200	Chiếc

		<ul style="list-style-type: none"> - Đốc xy lạnh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn ISO 		
11	Bơm tiêm 10ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lạnh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 	30.000	Cái
12	Bơm tiêm 5ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lạnh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 	12.000	Cái
13	Dây hút dịch phẫu thuật	Được sản xuất từ nhựa PVC y tế, có đường kính trong ϕ 8mm, đường kính ngoài ϕ 10mm, dây có chiều dài 1,5m. Dây mềm, chịu được áp lực cao. Mỗi dây được đóng vào 01 túi vào được tiệt trùng bằng khí EO.	500	Sợi
14	Lưỡi dao mổ	Lưỡi dao mổ và Dao mổ theo chứng nhận CE có loại thép carbon và thép không gỉ. Lưỡi dao mổ có các kích cỡ sau: 10; 11; 12; 15; 20; 21; 22. Lưỡi dao mổ được đóng gói riêng biệt vào túi nhôm mỏng trong đó được tiệt trùng bằng tia Gama.	500	Cái
15	Tay dao điện (cả lưỡi và tay cầm)	Đầu giắc 2 nối với dây dài 3m. Tay dao cấu tạo như cây viết với một đầu để lắp đầu dao mổ, trên thân tay dao có hai nút	100	Cái

		bấm tương ứng với hai chế độ cắt (CUT) và cầm máu đơn cực (COAG). Đạt tiêu chuẩn ISO: 13485		
16	Chỉ thép các loại	Dài 4x45cm kim 1/2 kim tròn, mũi tam giác vòng kim 48mm số 5 . Tiêu chuẩn ISO, CE	12	Sợi
17	GĂNG SẴN KHOA (GĂNG KHÁM SẴN)	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Màu trắng tự nhiên của cao su, có phủ bột ngô chống dính . KT: Bề dày: min 0,15mm. Chiều dài: 490±10mm. Chiều rộng lòng bàn tay: Size 7: 89 ± 5mm, Size 7 1/2: 95 ± 5mm. Lực kéo đứt: Trước lão hóa: Min 12,5N. Sau lão hóa: Min 9,5N. Độ dẫn dài khi đứt: Trước lão hóa: Min 700%; Sau lão hóa: Min 550% Hệ thống quản lý chất lượng ISO	20	Đôi
18	Que phết đờm	Chất liệu: Que gỗ - Gòn Đặc điểm: Thân que bằng gỗ, một đầu gòn, đựng trong ống nghiệm có nhãn, tiệt trùng, dài 15 cm	500	Cái
19	Cốc đựng đờm	Sử dụng 1 lần , chất liệu nhựa PVC	500	Cái
20	Tạp dề đỡ đế	Nguyên liệu: sản phẩm được làm bằng nhựa Polyethylene , Quy cách: 80cm x 120cm Loại: tiệt trùng (bằng khí EO)	50	Cái
21	Kim trích máy tiểu đường	Dùng để lấy máu mao mạch cho các xét nghiệm máu. Sản phẩm sử dụng một lần.	2.900	Cái
22	Chỉ thép các loại	Chiều dài 10m/cuộn; Chất liệu thép không gỉ; đk 0.5 mm	2	cuộn
23	Đinh Kirschner hai đầu nhọn	- Đường kính từ 1.4mm, 1.6mm, 2.0mm, 2.2mm, hai đầu nhọn - Đạt chất lượng ISO và EC; chất liệu thép không gỉ, tiêu chuẩn ASTM F138 (62.8% Fe; 17.52% Cr; 14.27% Ni) Có 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	20	Cái
24	Sâu thở	Dùng để kết nối với máy thở	150	Cái
25	Giấy in nhiệt	50MM X 25M X 16MM	50	Cuộn
26	Giấy in nhiệt	55MM X 30M X 16MM	50	Cuộn

27	Dây điện cực	Dây dẫn điện có vỏ bọc cách điện, 2 đầu ra gồm kẹp cá sấu bằng kim loại	5	Cái
28	Bình hút của máy hút dịch	Dùng đựng dịch	2	Cái
29	Kim tiêm	<p>Kim cấu tạo thép không gỉ sáng bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ. - Đường kính, độ dài kim phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Không bị gãy, không bị cong vênh. - Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). 	3.000	Cái
30	Ống nghiệm EDTA	<p>Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 12-13x75mm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm Hbalc...) - Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotasium - Ống nghiệm được đóng trên đế mous cao hoặc đế mous thấp 	2.400	Ống
Tổng cộng: 30 khoản				

PHỤ LỤC 02 – MẪU BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).